

Số: 04/2021/QĐST-DS

Quỳnh Phụ, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Đình C sinh năm 1965

Bà Chu Thị T sinh năm 1970

- *Bị đơn*: Ông Ngô Quang K sinh năm 1976

Bà Quách Thị M sinh năm 1983

Cùng nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện P, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng ông Ngô Quang K và bà Quách Thị M có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Ngô Đình C và bà Chu Thị T số tiền vay còn lại chưa trả là 460.000.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi triệu đồng*). Ông C và bà T không yêu cầu ông K, bà M phải trả tiền lãi cho đến khi Tòa án ra quyết định công nhận.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí:

Vợ chồng ông Ngô Quang K và bà Quách Thị M nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm 11.200.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm nghìn đồng*). Trả lại ông Ngô Đình C và bà Chu Thị T số tiền 13.397.500 (*Mười ba triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) ông C và bà T đã nộp theo biên lai thu số 00004688 ngày 14/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *VKSND tỉnh Thái Bình*
- *Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;*
- *UBND xã A, huyện Quỳnh Phụ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(*Đã ký*)